

Bản án số: **14/2020/HNGĐ-ST**
Ngày: 25/3/2020
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Phương Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kiều Minh Sinh.

Bà Nguyễn Thị Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Ông Đào Văn Dũng– Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 85/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2019 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2019/QĐXX-ST ngày 28 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trênh Thị L, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 4, xã Phú T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Ông Chen, Chun - P, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: 56 đoạn 2, lô Đại P, khóm 00, đường Đông B, khu Đ. TP.Đ, Đài Loan (Trung Quốc).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo Đơn xin ly hôn ngày 09/7/2019 và bản tự khai, nguyên đơn Bà Trênh Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và Ông Chen, Chun - P đăng ký kết tại Ủy ban nhân dân huyện Đ , tỉnh Đồng Nai , Việt Nam vào ngày 15/7/2016. Quá trình chung sống thì chúng tôi phát sinh mâu thuẫn , tính tình không hợp , không thường xuyên liên lạc với nhau . Do đó, bà Trênh Thị L đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với Ông Chen, Chun - P.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Do con chung , tài sản chung , nợ chung không có nên bà Trênh Thị L không yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai giải quyết.

- Bị đơn Ông Chen, Chun - P

Ông Chen, Chun - P đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập làm việc, hòa giải, xét xử theo thủ tục tố tụng của pháp luật Việt Nam và thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng đại diện kinh tế – văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc, Đài Loan (Trung Quốc) theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng Ông Chen, Chun - P không có lời khai cũng như vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai có ý kiến :

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng: theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

2. Ý kiến về việc giải quyết vụ án : Căn cứ Điều 55, Điều 122, Điều 127 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trênh Thị L. Bà L phải nộp án phí theo luật định.

3. Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Trênh Thị L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, còn Ông Chen, Chun - P đã được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo địa chỉ ghi trong “Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn” vào ngày 15/7/2016 tại Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam để tham gia phiên tòa , nhưng Ông Chen, Chun - P vẫn vắng mặt.

Căn cứ các Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử vắng mặt Bà Trênh Thị L, Ông Chen, Chun - P.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân:

Bà Trênh Thị L và Ông Chen, Chun - P đăng ký kết tại Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam vào ngày 15/7/2016. Quá trình chung sống

thì phát sinh mâu thuẫn , tính tình không hợp , không thường xuyên liên lạc với nhau. Do đó, bà Trần Thị L đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với Ông Chen, Chun - P.

Ông Chen, Chun - P đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập làm việc, hòa giải, xét xử theo thủ tục tố tụng của pháp luật Việt Nam và thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng đại diện kinh tế – văn hóa Việt Nam tại Đ, Đài Loan (Trung Quốc) theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng Ông Chen, Chun - P không có lời khai cũng như không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu ly hôn của Bà Trần Thị L, thể hiện Ông Chen, Chun - P không quan tâm vun đắp tình cảm vợ chồng, nên khả năng đoàn tụ là không thể.

Do đó, chấp nhận yêu cầu ly hôn của Bà Trần Thị L, giải quyết cho Bà Trần Thị L được ly hôn Ông Chen, Chun - P.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung:

Bà Trần Thị L trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết , Ông Chen, Chun - P đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có lời khai nên không xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Thị L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), Bà Trần Thị L đã nộp theo biên lai thu số 005448 ngày 17/7/2019 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai được trừ vào tiền án phí Bà Trần Thị L phải nộp.

[5] Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 37, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 273, Điều 469, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 122, Điều 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Bà Trần Thị L. Bà Trần Thị L được ly hôn với Ông Chen, Chun - P.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: Bà Trênh Thị L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), Bà Trênh Thị L đã nộp theo biên lai thu số 005448 ngày 17/7/2019 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai được trừ vào tiền án phí Bà Trênh Thị L phải nộp.

4. Bà Trênh Thị L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Ông Chen, Chun - P có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng đại diện kinh tế – văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc , Đài Loan (Trung Quốc)
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Phương Đông